ỦY BAN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2395 /QĐ-UBND	*Tuy Phước, ngày 08 tháng 06năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
V/v phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng & Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Công trình: NÂNG CẤP TRẠM BƠM AN TRẠCH, PHƯỚC AN

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/06/2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/06/2020;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/06/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 66/2021/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 của UBND tỉnh Bình Định ban hành Quy định phân cấp và phân công trách nhiệm thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng và thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 9473/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 của UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt danh mục, kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2022 thuộc các nguồn vốn được phân cấp cho huyện và nguồn vốn huyện quản lý;

Căn cứ Quyết định số 1024/QĐ-UBND ngày 23/03/2022 của Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt Chủ trương đầu tư công trình: Nâng cấp trạm bơm An Trạch, Phước An;

Căn cứ Hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Nâng cấp Trạm bơm An Trạch, Phước An do Công ty TNHH Xây dựng An Vĩnh Phước lập, đã được Công ty CP Tư vấn và Định giá Value thẩm định giá tại Chứng thư số 166/2022/CT-VAL ngày 11/04/2022 và Phòng Nông nghiệp & PTNT huyện thẩm định tại Văn bản số 107/PNN ngày 26/05/2022;

Theo đề nghị của Giám đốc Ban Quản lý dự án ĐTXD&PTQĐ huyện tại Tờ trình số 321/TTr-BQL ngày 26/05/2022 và của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại Tờ trình số 236/TTr-PTCKH ngày 27/05/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng & Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Nâng cấp Trạm bơm An Trạch, Phước An, với các nội dung như sau:

1. Tên công trình: NÂNG CẤP TRẠM BƠM AN TRẠCH, PHƯỚC AN.

2. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước.

3. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án ĐTXD&PTQĐ huyện Tuy Phước.

4. Mục tiêu và quy mô đầu tư xây dựng:

4.1. Mục tiêu đầu tư xây dựng: Nhằm đảm bảo cung cấp nước tưới ổn định cho 290ha đất sản xuất nông nghiệp của 04 thôn An Hoà 1, An Hoà 2, Ngọc Thạnh 1 và Ngọc Thạnh 2 thuộc xã Phước An.

4.2. Quy mô đầu tư xây dựng:

- Xây dựng và lắp đặt mới trạm bơm đảm bảo phục vụ tưới cho 290ha diện tích đất canh tác.

+ Lưu lượng thiết kế trạm bơm Q_{TK}: 0,464m^3/s (1.670m^3/h).

+ Loại máy bơm: Máy bơm ly tâm trục ngang Q_b = 470 m3/h, H_b = 16m. Số tổ máy: 04 tổ máy (01 máy dự trữ). Công suất trạm bơm: 33kW x 3 = 99kW.

- Kênh dẫn vào bể hút của trạm bơm dài 10m, tiết diện hình chữ nhật, chiều rộng đáy kênh B_k = (9,4 ÷ 7,0)m, chiều cao tường kênh H_k = (1,5 ÷ 3,6)m, chiều dày tường bêtông 40cm. Kết cấu tường kênh bằng BTCT M200; đáy kênh gia cố đá lát khan dày 20cm và lớp đá dăm 4x6 dày 10cm. Phía ngoài xếp 01 hàng rọ đá chống xói lở đáy kênh dẫn vào bể hút.

- Bể hút: Kích thước bể = (7,0x5,0x4,0)m. Tường bên và bản đáy dày 50cm, có bố trí các bậc thang sắt lên xuống thuận tiện cho công tác vận hành. Gia cố hành lang quanh thành bể bằng bêtông M200 dày 20cm, rộng 2m kết hợp lan-can sắt bảo vệ. Kết cấu bể hút bằng BTCT M200.

- Hệ thống đường ống hút: Ống thép D250mm, dày 5mm. Chiều dài đường ống L = 10m x 4 = 40m đặt trên các mố đỡ bằng bêtông M200. Mái dốc đường ống kết cấu bằng bêtông M200 dày 20cm, hệ số mái m = 2,0.

- Hệ thống đường ống đẩy: Ống thép D200mm dày 5mm. Chiều dài đường ống L = 8m x 4 = 32m.

+ Bể xả: Kích thước bể = (6,8x6,0x1,8)m, tường bên và bản đáy dày 30cm. Kết cấu bể xả bằng BTCT M200.

- Kênh tưới sau bể xả: Xây dựng mới đoạn kênh sau bể xả thay thế kênh cũ đá xây bị hư hỏng với chiều dài 12,30m kết nối với cống qua đường và tiếp giáp với

kênh chính trạm bơm hiện có; kích thước (bxh) = (1,2x1,5)m, tường bên và bản đáy dày 30cm. Độ dốc đáy kênh i = 0,0005. Kết cấu bằng bê tông M200; đoạn giáp đường bêtông vào công trình bố trí tấm đan BTCT M200, kích thước (180x65x15)cm.

- Bờ ngăn nước: đổ đá hộc gia cố bờ ngăn nước hiện có dài 30m. Cao trình đỉnh bờ ngăn +4.4m ÷ +3.4m; bề rộng bờ ngăn 2m.

- Xây dựng mới nhà vận hành trạm bơm giáp với nhà quản lý hiện có; diện tích xây dựng 37,8m^2. Nhà gồm phòng điều khiển kết hợp làm phòng trực. Lắp đặt hệ thống điện điều khiển cho 04 động cơ 33kW và phục vụ chiếu sáng.

- Phần điện ngoài nhà máy:

+ Hiện trạng hệ thống điện của công trình đã có đường dây điện và 01 TBA 3 pha 400kVA-22/0,4kV.

+ Bổ sung thêm 01 tủ điện bù hạ thế cho trạm là 210kVAr-400V điều khiển đóng cắt tự động theo hệ số công suất cosφ ≥ 0,9.

5. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, khảo sát xây dựng: Công ty TNHH Xây dựng An Vĩnh Phước.

6. Địa điểm xây dựng và diện tích đất sử dụng:

- Địa điểm xây dựng: xã Phước An, huyện Tuy Phước.

- Diện tích đất sử dụng: công trình xây dựng tại vị trí trạm bơm cũ hiện có.

7. Loại, nhóm dự án:

- Công trình nông nghiệp & PTNT - thủy lợi, nhóm C.

- Cấp công trình chính: cấp IV.

8. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

- Số bước thiết kế: Thiết kế 01 bước.

- Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn: Theo Hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng do Công ty TNHH Xây dựng An Vĩnh Phước lập, đã được Công ty CP Tư vấn và Định giá Value thẩm định giá tại Chứng thư số 166/2022/CT-VAL ngày 11/04/2022 và Phòng Nông nghiệp & PTNT huyện thẩm định tại Văn bản số 107/PNN ngày 26/05/2022.

9. Tổng mức đầu tư: 4.044.365.000 đồng.

(Bằng chữ: Bốn tỷ không trăm bốn mươi bốn triệu ba trăm sáu mươi lăm ngàn đồng).

Trong đó:

- *Chi phí xây dựng + thiết bị: 3.180.925.000 đồng;*
- *Chi phí quản lý dự án: 96.105.000 đồng;*
- *Chi phí tư vấn ĐTXD: 242.772.000 đồng;*
- *Chi phí khác: 111.589.000 đồng;*
- *Chi phí GPMB: 200.000.000 đồng;*
- *Chi phí dự phòng: 212.974.000 đồng.*

10. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2022 - 2024.

11. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách huyện Tuy Phước và các nguồn vốn hợp pháp khác.

12. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

13. Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: do Ban Quản lý dự án ĐTXD&PTQĐ huyện phối hợp với UBND xã Phước An và các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện.

14. Hình thức lựa chọn nhà thầu: Theo Luật Đấu thầu và các quy định hiện hành.

15. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

TT	**Tên gói thầu**	**Giá gói thầu (*1.000 VNĐ*)**	**Nguồn vốn**	**Hình thức lựa chọn nhà thầu**	**Phương thức lựa chọn nhà thầu**	**Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu**	**Loại hợp đồng**	**Thời gian thực hiện hợp đồng**
1	Bảo hiểm xây lắp	36.390	NS NN	Chỉ định thầu	Thương thảo HĐ	Quý II/2022	Trọn gói	**250** ngày
2	Tư vấn lập HSYC & đánh giá HSĐX	11.483	NS NN	Chỉ định thầu	Thương thảo HĐ	Quý II/2022	Trọn gói	**30** ngày
3	Tư vấn giám sát thi công	74.130	NS NN	Chỉ định thầu	Thương thảo HĐ	Quý II/2022	Trọn gói	**250** ngày
4	Xây lắp	3.317.337 *(Trong đó, CP xây dựng + thiết bị: 3.180.925; CP dự phòng: 136.412)*	NS NN	Chào hàng cạnh tranh qua mạng	01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ	Quý II/2022	Trọn gói	**250** ngày
Tổng cộng: 3.439.340.000 đồng								

Điều 2. Quyết định này làm cơ sở để thực hiện dự án và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình. Giao Giám đốc Ban Quản lý dự án ĐTXD và PTQĐ huyện có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn tất các thủ tục còn lại theo quy định hiện hành để triển khai thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Trưởng phòng Kinh tế & Hạ tầng huyện, Trưởng phòng Nông nghiệp

& PTNT huyện, Giám đốc Ban Quản lý dự án ĐTXD&PTQĐ huyện, Chủ tịch UBND xã Phước An và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Xuân